

## HALAL VIETNAM (HVN)

### BỘ CHUẨN MỰC HALAL CHÍNH THỨC (HALAL CANON) PHIÊN BẢN 1.1

Mã hiệu: HVN-CANON-2026-001 | PENDING APPROVAL

Ban hành: Q3/2026 | Hiệu lực: Sau khi Hội đồng Shariah ký

Nguồn gốc tài liệu:

Được biên soạn và hệ thống hóa từ Bộ Quy tắc Halal Lỗi HVN v1.0 —nội dung phán quyết Fiqh và hướng dẫn vận hành do Hội đồng Shariah

HVN xây dựng qua các buổi làm việc chuyên sâu Q1–Q2/2026. Bổ sung tham chiếu pháp lý theo NĐ 127/2026/NĐ-CP và các Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) về Halal do Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành.

Cơ quan ban hành: Hội đồng Shariah Halal Vietnam (HVN)

Hiệu lực tôn giáo: Sau khi Chủ tịch Hội đồng Shariah ký phê chuẩn

Xem xét định kỳ: Tối thiểu 1 lần/năm hoặc khi có thay đổi pháp lý

## MỤC LỤC

Mục I — Vị Trí và Vai Trò Của Bộ Chuẩn Mục này

Mục II — Nền Tảng Tôn Giáo và Tuyên Ngôn Cốt Lõi

Mục III — Nguồn Luật Áp Dụng

Mục IV — Bốn Nguyên Tắc Vận Hành Bất Biến

Mục V — Hệ Thống Đền Tín Hiệu Phân Loại Nguyên Liệu

Mục VI — Quy Tắc Fiqh Theo Nhóm Nguyên Liệu

Mục VII — Quy Tắc Ngành Phi Thực Phẩm

Mục VIII — Bảng Điều Chỉnh Yêu Cầu Theo Thị Trường

Mục IX — Quy Trình Giết Mổ Đúng Luật Hồi Giáo

Mục X — Kiểm Soát Nhiễm Chéo và Tẩy Uế Tôn Giáo

Mục XI — Mô Hình Thẩm Quyền Bốn Tầng

Mục XII — Chiến Lược Chứng Nhận Theo Thị Trường

Mục XIII — Kiểm Soát Rủi Ro Shari'ah

Mục XIV — Quy Trình Điều Chỉnh Bộ Chuẩn Mục

Mục XV — Tham Chiếu Pháp Lý và Tiêu Chuẩn

Mục XVI — Ghi Nhận Halal và Sử Dụng Dấu Chứng Nhận

Mục XVII — Yêu Cầu Hệ Thống Đảm Bảo Halal Doanh Nghiệp

Mục XVIII — Giám Sát Định Kỳ và Gia Hạn Chứng Nhận

Mục XIX — Mã Tham Chiếu Canon Cho Amanah OS

Mục XX — Tuyên Bố Cam Kết Cuối Cùng

Mục XXI — Lịch Sử Phiên Bản

## MỤC I

### VỊ TRÍ VÀ VAI TRÒ CỦA BỘ CHUẨN MỤC NÀY

#### I.1 | ĐỊNH NGHĨA VÀ VỊ TRÍ TRONG HỆ THỐNG QUẢN TRỊ HVN

Bộ Chuẩn mục Halal Chính thức (Halal Canon — gọi tắt là Canon) là văn bản có giá trị pháp lý tôn giáo cao nhất tại Halal Vietnam (HVN).

Canon là "Hiến pháp Halal" của HVN — xác lập các quy tắc Fiqh bắt buộc làm căn cứ cho mọi quyết định chứng nhận Halal do HVN ban hành.

Khi Canon được Hội đồng Shariah ký chính thức, đây trở thành:

- (1) Căn cứ Fiqh để đào tạo Kiểm định viên (Auditor) mới;
- (2) Nền tảng để Ban Thẩm định Shari'ah xử lý 60–75% hồ sơ hành chính theo chuẩn đã định — tự động hóa hành chính, không phải tự động hóa phán quyết tôn giáo (fatwa);
- (3) Tài liệu trình cơ quan công nhận quốc tế (JAKIM, BPJPH, OIC- SMIIC) trong quá trình đàm phán Công nhận Lẫn nhau (Mutual Recognition Agreement — MRA);
- (4) Cơ sở pháp lý tôn giáo để đối thoại với cơ quan nhà nước Việt Nam theo ND 127/2026/ND-CP.

#### I.2 | PHÂN CẤP TÀI LIỆU HVN

Canon nằm ở tầng cao nhất trong hệ thống tài liệu quản trị HVN:

Canon KHÔNG thay thế SGF và SOP, và ngược lại. Ba tầng bổ sung cho nhau tạo thành hệ thống quản trị Halal hoàn chỉnh của HVN.

#### I.3 | PHẠM VI ÁP DỤNG

Canon áp dụng cho:

- Toàn bộ quyết định chứng nhận Halal do HVN ban hành, bao gồm chứng nhận lần đầu, gia hạn và cấp lại sau thu hồi;
- Mọi nhân sự tham gia quy trình thẩm định: Đội ngũ Kiểm định, Ban Thẩm định Shari'ah, Hội đồng Shariah;
- Hệ thống Suy luận Tự động (Rule Engine) trong Amanah OS M04 - quy tắc phân loại nguyên liệu phải phản ánh đúng Canon này;
- Tổ chức được chứng nhận — với tư cách căn cứ giải thích khi có tranh chấp về tiêu chuẩn áp dụng.

Phán quyết Fiqh trong Canon mang tính đặc thù theo phạm vi chứng nhận Halal thương mại của HVN. Canon không cấu thành fatwa phổ quát có giá trị bắt buộc đối với cộng đồng Muslim ngoài phạm vi này.

Tuyên bố Phạm vi Quốc tế (Global Scope Disclaimer):

Canon này thể hiện lập trường Shari'ah của HVN trong phạm vi chứng nhận của tổ chức và không cấu thành phán quyết phổ quát có giá trị bắt buộc tại mọi thị trường. ("This Canon represents HVN's Shariah position within its certification scope and does not constitute a universal ruling across all jurisdictions.")

Giới hạn Thẩm quyền (Authority Limitation):

Mọi điều khoản của Canon này chỉ có hiệu lực ràng buộc trong phạm vi hệ thống chứng nhận của HVN. Canon này không hàm ý HVN đang ban hành phán quyết tôn giáo (fatwa) cho toàn xã hội hay bất kỳ cộng đồng nào ngoài phạm vi chứng nhận Halal thương mại của tổ chức. ("All provisions of this Canon are binding within HVN certification system only.")

Bảo vệ Dữ liệu Bên thứ Ba (Third-party Data Protection):

HVN thực hiện thẩm định dựa trên hồ sơ do các bên cung cấp theo nguyên tắc thiện chí. HVN không chịu trách nhiệm pháp lý đối với thông tin giả mạo hoặc che giấu do bên ngoài cung cấp. ("HVN relies on third-party documentation in good faith and does not assume liability for falsified or undisclosed information provided by external parties.")

## MỤC II

### NỀN TẢNG TÔN GIÁO VÀ TUYÊN NGÔN CỐT LÕI

#### II.1 | CĂN CỨ KINH ĐIỂN

Allah (Subhanahu wa Ta'ala) phán:

"Hỡi những ai đã tin! Hãy ăn những gì Tốt lành (tayyib) và Hợp luật (halal) từ những gì Ta đã ban cấp cho các ngươi."

(Al-Baqarah 2:172 — Qur'an)

"Hỡi nhân loại! Hãy ăn những gì Hợp luật (halalan) và Tốt lành (tayyiban) trên mặt đất này."

(Al-Baqarah 2:168 — Qur'an)

Rasulullah (Sallallahu Alayhi wa Sallam) dạy:

"Điều Hợp luật (halal) là rõ ràng, điều Cấm đoán (haram) là rõ ràng, và giữa chúng là những điều Nghi vấn (Mushbooh) mà nhiều người không biết. Ai tránh khỏi những điều nghi vấn đó, người ấy đã bảo vệ được tôn giáo và danh dự của mình."

(Hadith — Sahih Bukhari và Muslim)

Ghi chú thuật ngữ: HVN dùng thống nhất "Mushbooh" (Nghi vấn Shari'ah) xuyên suốt toàn bộ tài liệu để chỉ trạng thái nghi vấn pháp lý tôn giáo. Thuật ngữ "Shubuhah" (từ Hadith trên) mang ý nghĩa tương đương trong ngữ cảnh tổng quát.

#### II.2 | TUYÊN NGÔN VẬN HÀNH HVN

HVN cam kết trước Allah và cộng đồng Muslim:

- Bảo vệ tính toàn vẹn của Halal theo Shari'ah — không thỏa hiệp với bất kỳ yếu tố nào trái với đạo Hồi (Islam);
- Đặt trách nhiệm trước Allah lên trên mọi lợi ích thương mại (Nguyên tắc Ủy thác Thiên liêng — Amanah);
- Xây dựng Halal không chỉ là "không Haram" mà phải Tayyib: sạch, an toàn, minh bạch và có lợi cho con người;

- Hoạt động với tư cách Cầu nối Thẩm quyền Shari'ah (Bridge Authority) — không phải đơn vị cấp chứng nhận theo thủ tục đơn thuần và không phải cơ quan tôn giáo quốc gia.

HVN KHÔNG phải:

- Nơi cấp giấy chứng nhận theo thủ tục (Certificate Mill);
- Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước;
- Tổ chức fatwa cho toàn cộng đồng Muslim Việt Nam.

HVN LÀ:

- Tổ chức vận hành hệ thống ra quyết định Shari'ah trong phạm vi chứng nhận Halal thương mại của mình ("HVN operates as a Shariah decision system within its certification scope");
- Đơn vị cạnh tranh trên nền tảng Tính toàn vẹn Shari'ah (Shariah Integrity) và Uy tín Thị trường (Market Credibility), không phải cạnh tranh về giá.

## MỤC III

### NGUỒN LUẬT ÁP DỤNG

#### III.1 | THỨ TỰ ƯU TIÊN NGUỒN LUẬT SHARI'AH

HVN áp dụng nguồn luật Shari'ah theo thứ tự ưu tiên sau:

- 1. Qur'an Karim — Nguồn luật tối thượng và không thể bác bỏ;**
- 2. Hadith Xác thực (Sahih) — Lời dạy và hành động của Rasulullah** (Sallallahu Alayhi wa Sallam) qua các bộ sưu tập được công nhận (Sahih Bukhari, Sahih Muslim, và các Sunan chính yếu);
- 3. Đồng thuận Học giả (Ijma') — Đồng thuận học thuật được công nhận** của các học giả Hồi giáo về một vấn đề cụ thể, trong phạm vi áp dụng (recognised scholarly consensus, where applicable);
- 4. Suy luận Tương đồng Fiqh (Qiyas) — Áp dụng nguyên tắc đã có** cho tình huống mới tương tự;
- 5. Các Trường phái Fiqh (Madhhab): Hanafi, Maliki, Shafi'i, Hanbali** — tham chiếu tùy theo bối cảnh thị trường;
- 6. Fatwa Đương đại — Phán quyết của các cơ quan có thẩm quyền** được công nhận: OIC-SMIIC, JAKIM (Malaysia), BPJPH/MUI (Indonesia), ESMA (UAE), học giả madhhab được công nhận.

#### III.2 | LẬP TRƯỜNG FIQH MẶC ĐỊNH CỦA HVN

HVN áp dụng quan điểm Trường phái Shafi'i (Madhhab Shafi'i) làm lập trường mặc định, lý do:

- Phù hợp với đặc điểm cộng đồng Muslim Đông Nam Á, trong đó có cộng đồng Muslim Việt Nam;
- Tương thích với khung tiêu chuẩn JAKIM Malaysia MS 1500:2019 - thị trường Halal chiến lược của HVN;

- Được OIC-SMIIC OIC/SMIIC 1:2019 thừa nhận là một trong các lập trường học thuật chuẩn mực.

Cho phép Điều chỉnh Theo Thị trường (Market Override):

HVN có thể điều chỉnh lập trường Fiqh theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu cụ thể trong phạm vi ikhtilaf (bất đồng học thuật) hợp lệ - xem chi tiết tại Mục VIII.

Nguyên tắc khi có Bất đồng Học thuật (Ikhtilaf):

Khi các trường phái có quan điểm khác nhau và HVN chưa có phán quyết chính thức: áp dụng quan điểm Thận trọng hơn (Ihtiyat) để bảo vệ **tính toàn vẹn Halal** — phân loại 🟡 **Mushbooh, không tự ý phán quyết.**

### III.3 | NGUYÊN TẮC VÀNG — XÁC TÍN (YAQIN)

Quy tắc nền tảng của Fiqh Hồi giáo được Rasulullah (SAW) xác nhận:

*"Sự xác tín không bị xóa bỏ bởi nghi ngờ."*

(Al-yaqin la yazulu bil-shakk — Qiyas Fiqh)

Áp dụng vào hoạt động chứng nhận HVN:

- Halal phải được chứng minh, không phải giả định;
- Nghi vấn (Mushbooh) phải được loại bỏ, không phải bỏ qua;
- Không có câu "tôi nghĩ là ổn" — chỉ có Bằng chứng (Dalil),

Tiêu chuẩn (Standard) và Hồ sơ (Evidence).

## MỤC IV: BỐN NGUYÊN TẮC VẬN HÀNH BẤT BIẾN

Bốn nguyên tắc dưới đây là BẤT BIẾN — không được phép miễn trừ dù vì bất kỳ lý do thương mại, cạnh tranh hoặc áp lực nào.

### NGUYÊN TẮC 1 — HALAL VÀ TAYYIB (Halal and Tayyib)

Sản phẩm/dịch vụ được chứng nhận bởi HVN phải đồng thời đáp ứng:

- Halal (Hợp luật) — Được phép theo Shari'ah: nguồn gốc hợp pháp + quy trình tuân thủ Fiqh + không bị nhiễm Najis;
- Tayyib (Tinh sạch) — Không chỉ Halal mà còn an toàn cho sức khỏe con người, được sản xuất trong điều kiện vệ sinh đạt chuẩn (TCVN 12944:2020 Điều 3.6), không gây hại cho sức khỏe, không có yếu tố gây hại tiềm ẩn.

Lưu ý đặc biệt: Sản phẩm "không có thịt heo" không tự động là Halal. Sản phẩm "an toàn thực phẩm" không tự động là Tayyib theo nghĩa Shari'ah. Cả hai điều kiện phải được thẩm định độc lập.

## NGUYÊN TẮC 2 — PHÒNG NGỪA NGHI VẤN (Avoidance of Mushbooh/Shubuhah)

Câu dạy của Rasulullah (SAW): "Ai tránh những điều Nghi vấn (Mushbooh) đã bảo vệ được tôn giáo và danh dự của mình."

Áp dụng tại HVN:

- Tất cả nguyên liệu chưa xác định được nguồn gốc rõ ràng → phân loại ● Mushbooh — bắt buộc truy xuất thêm;
- Không cấp chứng nhận khi còn nghi ngờ hợp lý chưa được giải quyết bằng hồ sơ cụ thể;
- "Nghi vấn đã giải quyết" = có Tuyên bố Xác nhận Nhà cung cấp (Supplier Declaration) + Phiếu phân tích (Certificate of Analysis — COA) + Xác minh Quy trình (Process Verification) độc lập từ bên thứ ba.

## NGUYÊN TẮC 3 — KHÔNG THỎA HIỆP (Zero Compromise)

- Không cấp chứng nhận vì áp lực thương mại, quan hệ kinh doanh hoặc ưu đãi tài chính;
- Không "linh hoạt hóa" Haram vì lý do khách hàng yêu cầu;
- Không điều chỉnh phán quyết sau khi đã được Chủ tịch Hội đồng Shariah ký — trừ qua Quy trình Điều chỉnh Bộ Chuẩn mực chính thức (Canon Amendment Process);
- Nguyên tắc này áp dụng cho tất cả cấp độ nhân sự trong tổ chức — không có ngoại lệ theo cấp bậc.

## NGUYÊN TẮC 4 — ỦY THÁC THIÊN LIÊNG (Amanah)

- Mỗi chứng nhận Halal HVN cấp là lời cam kết trước Allah — không phải đơn thuần là dịch vụ thương mại;
- Mọi nhân sự tham gia quy trình chứng nhận gánh chịu trách nhiệm Amanah tôn giáo cá nhân đối với tính chính xác của công việc;
- Sai sót cố ý hoặc sơ xuất nghiêm trọng trong thẩm định Halal không chỉ là lỗi nghề nghiệp mà là vi phạm Amanah trước Allah.

## MỤC V: HỆ THỐNG ĐÈN TÍN HIỆU PHÂN LOẠI NGUYÊN LIỆU (TRAFFIC LIGHT SYSTEM — MASTER INGREDIENT ENGINE)

### V.1 | CẤU TRÚC BA MÀU — NGÔN NGỮ CHUNG TOÀN TỔ CHỨC

Hệ thống Đèn Tín hiệu Phân loại Nguyên liệu (Traffic Light System) là ngôn ngữ phân loại bắt buộc và thống nhất cho toàn bộ hoạt động thẩm định Halal của HVN. Không nhân sự nào được dùng ngôn ngữ phân loại khác trong quy trình chính thức.

Màu	Trạng thái	Định nghĩa và hành động bắt buộc
●	Halal Đủ điều kiện XANH đáng kể → Phê chuẩn với Ban Thẩm định Shari'ah — KHÔNG cần triệu tập Hội đồng Shari'ah + Không Najis + Không ikhtilaf (Halal-compliant)	Nguồn gốc xác định + Quy trình tuân thủ
●	Nghi vấn Shari'ah VÀNG chéo chưa kiểm soát → BẮT BUỘC thẩm định bổ sung + trình Hội đồng Shariah	Có ikhtilaf giữa các trường phái, HOẶC (Mushbooh) không rõ nguồn gốc, HOẶC có rủi ro nhiễm
●	Cấm đoán ĐỎ + ghi Nhật ký Phán quyết Cấp 3 → KHÔNG thẩm định thêm, không chờ tài liệu mới	Có yếu tố Haram rõ ràng hoặc vi phạm quy trình Shari'ah → TỪ CHỐI trong 24h

## V.2 | TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ● XANH

Nguyên liệu được phân loại ● khi đồng thời đáp ứng TẤT CẢ:

- Nguồn gốc xác định rõ ràng: thực vật tự nhiên, khoáng chất, hoặc động vật Halal được giết mổ đúng quy trình Shari'ah;
- Không có bất đồng đáng kể giữa các trường phái Fiqh trong điều kiện thị trường áp dụng (không có ikhtilaf trọng yếu);
- Không có rủi ro nhiễm chéo (cross-contamination) với Najis hoặc nguyên liệu Haram trong quá trình sản xuất và bảo quản;
- Chứng nhận nhà cung cấp còn hiệu lực và đã được xác minh trong hệ thống Amanah OS.

## V.3 | TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ● MUSHBOOH

Nguyên liệu được phân loại ● khi có BẤT KỲ một trong:

- Ikhtilaf (bất đồng học thuật) giữa các trường phái Fiqh về tính Halal của nguyên liệu hoặc quy trình tương ứng;
- Không thể xác định rõ nguồn gốc từ hồ sơ hiện có;
- Có rủi ro nhiễm chéo chưa được kiểm soát đầy đủ;
- Nhà cung cấp chưa cung cấp đủ Tuyên bố Xác nhận (Supplier Declaration) theo yêu cầu kiểm định.

Nguyên liệu phân loại ● chỉ chuyển sang ● khi:

- Có đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu, VÀ
- Ban Thẩm định Shari'ah đã xem xét và Phê chuẩn bằng văn bản có tham chiếu Canon cụ thể.

## V.4 | TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ● HARAM — DANH SÁCH BẤT BIẾN

Các nguyên liệu/thành phần sau đây bị cấm trong điều kiện bình thường (Haram under normal conditions) theo lập trường HVN — ngoại lệ chỉ được xem xét trong trường hợp Cấp thiết Y tế (Darurah) theo điều kiện nghiêm ngặt tại Mục VI.6:

- (1) Thịt heo (*Sus scrofa*) và toàn bộ dẫn xuất từ heo: gelatin heo, collagen heo, mỡ heo, chiết xuất heo và bất kỳ thành phần nào có nguồn gốc từ heo — not accepted under HVN standard;
- (2) Máu và sản phẩm từ máu dưới mọi hình thức;
- (3) Động vật chết không qua giết mổ đúng Luật Hồi giáo (Zabiha), bao gồm động vật chết vì bệnh, tai nạn hoặc giết mổ không có người Muslim chứng kiến và tụng Bismillah;
- (4) Các chất gây say (intoxicants): Khamr — rượu và đồ uống có cồn dùng để uống; hoặc bất kỳ chất nào gây say theo Fiqh Hồi giáo;
- (5) Động vật săn mồi có nanh/vuốt (Felines, canines, raptors...);
- (6) Động vật lưỡng cư theo TCVN 12944:2020: ếch, cá sấu và tương tự;
- (7) Côn trùng — ngoại trừ châu chấu theo quan điểm các madhhab cho phép;
- (8) Nguyên liệu từ nguồn bị cấm qua quá trình biến đổi không hoàn toàn — xem Mục VI về chính sách Istihalah của HVN.

## MỤC VI: QUY TẮC FIQH THEO NHÓM NGUYÊN LIỆU

### VI.1 | ETHANOL VÀ CỒN (Alcohol) — QUY TẮC QUAN TRỌNG BẠC NHẤT

Trong lĩnh vực Halal, phần lớn tranh cãi Fiqh xoay quanh Ethanol. HVN không xây "danh sách nguyên liệu" — HVN xây hệ thống ra quyết định (Shari'ah Decision Engine). Câu hỏi đúng không phải "ethanol chọn chuẩn nào?" mà là "HVN ra quyết định Halal về ethanol dựa trên logic nào?"

Lập trường Fiqh cốt lõi của HVN:

HVN phân biệt rõ Khamr (rượu gây say dùng để uống) và Ethanol công nghiệp/tổng hợp. Đây không phải là "linh hoạt hóa Haram" mà là áp dụng đúng phân biệt Fiqh đã được các học giả Shafi'i và nhiều trường phái đương đại xác nhận.

Bảng Phân loại Ethanol — Lập trường HVN:

Loại Ethanol	Màu	Căn cứ Fiqh
Ethanol từ Khamr (rượu uống)	<span style="color: red;">●</span>	Not accepted under HVN standard
Ethanol tổng hợp (synthetic)	<span style="color: green;">●</span>	Không phải Khamr — được phép

Ethanol lên men (fermentation)	●	Cần xác minh nguồn + mục đích
Không xác định được nguồn gốc	●	Mặc định Mushbooh

Tuyên bố Fiqh bắt buộc trên chứng nhận (Mandatory Fiqh Disclaimer):

Lập trường trên dựa trên quan điểm Trường phái Shafi'i (Madhhab Shafi'i) và các phán quyết đương đại được tham chiếu. Lập trường này KHÔNG phải phán quyết phổ quát — không áp dụng cho tất cả thị trường. ("HVN adopts this position based on prevailing Shafi'i interpretation and contemporary fatwa references; this does not constitute a universal ruling across all jurisdictions.")

Ngưỡng Cho phép (tham chiếu MS 1500:2019 và TCVN 12944:2020):

- **Chất tạo hương vị (flavor):  $\leq 0,5\%$  → ●**

Điều kiện: không phải từ Khamr + có Tuyên bố Xác nhận Nhà cung cấp (Supplier Declaration) ký chính thức + xác minh quy trình.

- **Ethanol lên men tự nhiên tồn dư:  $\leq 1\%$  → ●**

Điều kiện: không chủ ý bổ sung + có Xác minh quy trình (Process Verification) còn hiệu lực.

- **Không kiểm soát được nguồn gốc → ● bất kể hàm lượng.**

Yêu cầu bắt buộc với MỌI hồ sơ có ethanol (kể cả ethanol tổng hợp):

1. **Tuyên bố Xác nhận Nhà cung cấp (Supplier Declaration) có chữ ký** — không được thay thế bằng Phiếu phân tích (COA);
2. **Ghi rõ phương pháp sản xuất: tổng hợp (synthetic) hay lên men (fermentation);**
3. **Nếu lên men: xác nhận nguồn nguyên liệu đầu vào không phải từ ngành đồ uống có cồn (beverage industry);**
4. **Nếu không cung cấp đủ 3 yếu tố → tự động ● Mushbooh.**

Lưu ý bảo vệ thông tin (Information Shield):

Phân loại ethanol được thực hiện dựa trên thông tin đã khai báo và có thể xác minh tại thời điểm đánh giá. ("Ethanol classification is based on declared and verifiable information available at the time of assessment.") Trách nhiệm pháp lý đối với việc khai sai hoặc che giấu thông tin thuộc về tổ chức khai báo — xem Mục I.3.

Giới hạn Trách nhiệm Xuất khẩu (Export Regulatory Disclaimer):

*"HVN does not guarantee downstream regulatory acceptance."*

Chứng nhận Halal của HVN về Ethanol phản ánh lập trường Fiqh trong phạm vi hệ thống chứng nhận HVN. Việc chấp nhận của cơ quan quản lý nhập khẩu tại thị trường xuất khẩu là trách nhiệm độc lập của tổ chức được chứng nhận — HVN không bảo đảm thông quan hoặc phê duyệt thị trường nước ngoài.

## VI.2 | GELATIN — LẬP TRƯỜNG MẶC ĐỊNH CỦA HVN

Nguồn gốc Gelatin	Màu	Điều kiện
Bò/trâu Halal đúng Zabiha	●	Có chứng nhận giết mổ Halal
Cá Halal	●	Không có vấn đề nhiễm chéo
Không rõ nguồn gốc	●	Bắt buộc truy xuất nguồn
Heo (Sus scrofa)	●	Not accepted under HVN standard

Chính sách Istihalah (Biến đổi Hóa học — Chemical Transformation)

HVN không áp dụng Istihalah làm nguyên tắc không phân biệt để cho phép gelatin từ nguồn bị cấm. ("HVN does not adopt istihalah as a general permissibility principle for gelatin.") Lý do:

- Istihalah học thuật còn có ikhtilaf đáng kể giữa các trường phái;
- Theo thông lệ quốc tế chiếm ưu thế (prevailing international practice) của JAKIM, BPJPH, ESMA: gelatin heo không được chấp nhận dù qua biến đổi hóa học;
- Nguyên tắc Ihtiyat (Thận trọng) yêu cầu từ chối khi còn nghi ngờ.

Xem xét Ngoại lệ (Exceptional Case-specific Review): Istihalah hoàn toàn (Complete Istihalah) chỉ có thể được xem xét riêng từng trường hợp khi: (a) có chứng minh khoa học rằng không còn bất kỳ đặc tính vật lý, hóa học và sinh học nào của nguồn gốc ban đầu, VÀ (b) được

Hội đồng Shariah HVN phê duyệt riêng với tham chiếu fatwa học giả được công nhận. Đây là quy trình Cấp 3 — không thể ủy quyền. ("Exceptional case-specific review may be conducted only for complete transformation supported by scientific proof and specific Shariah Council approval.")

## VI.3 | ENZYME VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC (Enzyme and Biotechnology)

**Quy tắc mặc định: Enzyme được phân loại ● Mushbooh cho đến khi có** đầy đủ bằng chứng nguồn gốc và quy trình.

Loại Enzyme	Màu	Điều kiện
Vi sinh (microbial origin)	●	Môi trường nuôi cấy không có Haram
Thực vật	●	Nguồn thực vật được xác minh
Động vật Halal	●	Giết mổ đúng Zabiha + có chứng nhận
Không rõ môi trường nuôi cấy	●	Bắt buộc làm rõ (clarification) từ NCC
Từ heo hoặc nguồn bị cấm	●	Not accepted under HVN standard

Lưu ý công nghệ sinh học hiện đại:

- Enzyme tái tổ hợp (Recombinant Enzyme): cần xem xét biểu hiện gen và **môi trường nuôi cấy — mặc định 🟡 cho đến khi có Phiếu phân tích (COA) chi tiết**;
- Enzyme cố định hóa (Immobilized Enzyme): áp dụng quy tắc enzyme nền (substrate enzyme);
- Môi trường lên men (Fermentation Media) chứa peptone từ nguồn **không rõ** → 🟡.

## VI.4 | HẢI SẢN — VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG VỚI VIỆT NAM

Bối cảnh Fiqh: Đây là lĩnh vực có Bất đồng Học thuật (Ikhtilaf) giữa các trường phái — đặc biệt về tôm, cua, bạch tuộc, sứa:

- Trường phái Shafi'i (mặc định HVN): Tất cả sinh vật biển là Halal;
- Trường phái Hanafi: Chỉ cá có vây là Halal tuyệt đối; các loài khác (tôm, cua...) có quan điểm khác nhau giữa học giả Hanafi.

Nhóm Hải sản	Mặc định HVN	Xuất khẩu GCC
Cá có vây (finfish)	🟢 Halal	🟢 Halal
Tôm, cua, mực, bạch tuộc	🟢 Halal (Shafi'i)	🟡 (GCC — xem ghi chú Hanafi bên dưới)
Tôm, cua (thị trường Hanafi)	🟡 + cảnh báo	🟡 / xem xét
Ếch, cá sấu	🔴 Haram	🔴 Haram
Cá mập, cá kiếm	🟢 (Shafi'i)	🟡 (ikhtilaf)

Ghi trên chứng nhận Hải sản khi áp dụng lập trường Shafi'i: "Seafood certified Halal per Shafi'i interpretation. Suitability for Hanafi-majority markets should be verified with local competent authority." (Tuyên bố bắt buộc — không được bỏ qua.)

Ghi chú GCC — Hải sản Ikhtilaf (Bắt buộc):

Chứng nhận tôm, cua, mực, bạch tuộc khi xuất khẩu vào thị trường GCC phải kèm tuyên bố: "subject to stricter interpretation including Hanafi **positions.**" **Không được diễn giải cợt 🟡 GCC là chấp nhận đương nhiên** — thị trường GCC áp dụng Tiêu chuẩn GSO 2055-1 và một số quốc gia thành

viên (Ả Rập Saudi, Kuwait) theo lập trường Hanafi nghiêm ngặt hơn. Tham chiếu bổ sung: Mục VIII — Bảng Điều Chỉnh Thị Trường.

Lưu ý quan trọng về Phân loại Mặc định HVN:

Khi chưa xác định rõ phạm vi thị trường (market scope) của chứng nhận, giáp xác (tôm, cua) và động vật biển có ikhtilaf được phân **loại mặc định là 🟡 Mushbooh cho đến khi xác nhận thị trường cụ thể** và áp dụng điều chỉnh theo bảng Mục VIII.

## VI.5 | PHỤ GIA THỰC PHẨM — DANH MỤC E-NUMBER

Nguyên tắc chung: Phụ gia thực phẩm được phân loại theo bảng dưới đây. Danh sách Nguyên liệu Được phép chi tiết (Approved Ingredient List — Whitelist) được duy trì trong Amanah OS M04 và được Hội đồng Shariah phê duyệt định kỳ.

Nhóm phụ gia quan trọng cần lưu ý:

Emulsifier (Chất nhũ hóa):

- **E471 (Mono và diglyceride):** ● — cần xác minh nguồn (thực vật/động vật)
- **E472: Dẫn xuất E471** — ● tương tự
- **E473, E474, E475:** ● — cần COA nguồn gốc rõ ràng

Chất màu (Coloring Agents):

- **Carmines (E120 — màu đỏ từ côn trùng *Dactylopius coccus*):** ● **Mushbooh** — Lập trường mặc định HVN: Not accepted under HVN standard.

Lý do: Có ikhtilaf giữa các trường phái về tính Haram tuyệt đối của côn trùng không phải châu chấu; quan điểm Shafi'i và Hanbali coi đây là Haram. Theo nguyên tắc Ihtiyat, HVN từ chối E120 nhưng

không phủ nhận ikhtilaf học thuật về vấn đề này.

- **Annatto (E160b — từ thực vật):** ●

Chất bảo quản:

- **E920 (L-Cysteine):** ● — cần xác minh nguồn (tóc người/lông vũ)

## VI.7 | NGUYÊN LIỆU ĐẶC THÙ HAY GÂY NHẢM LẤN

Vanilla Extract (Tinh chất Vani — Chiết xuất Vani):

- Tinh chất vani thương mại thường chứa ethanol từ 35–40% làm dung môi chiết xuất → áp dụng quy tắc Ethanol Mục VI.1;
- ● **Mushbooh mặc định** — cần xác minh nguồn ethanol;
- Thay thế được khuyến nghị: Bột vani (Vanilla Powder) không dung môi, hoặc Vanilla Extract dùng dung môi propylene glycol;
- Nếu hàm lượng ethanol  $\leq 0,5\%$  trong sản phẩm cuối → áp dụng ngưỡng flavor theo VI.1.

Rennet (Enzyme Làm Đông Sữa — Men Phô Mai):

- **Animal Rennet từ bê/bò Halal:** ● nếu có chứng nhận giết mổ;
- **Microbial Rennet (vi sinh):** ● — nguồn ưu tiên;
- **Fermentation-Produced Chymosin (FPC):** ● nếu môi trường rõ ràng;
- **Animal Rennet không rõ nguồn:** ●;
- **Animal Rennet từ heo hoặc nguồn bị cấm:** ● Not accepted under HVN standard.

Vanillin Tổng Hợp (Synthetic Vanillin):

- **● Halal** — không liên quan đến ethanol — ưu tiên dùng thay vanilla extract khi xuất khẩu GCC.

## VI.6 | DƯỢC PHẨM VÀ THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

Áp dụng nguyên tắc Cấp thiết Y tế (Darurah):

- Trường hợp không có sản phẩm thay thế Halal trên thị trường, và có chỉ định y tế cụ thể từ bác sĩ → Hội đồng Shariah HVN có thể xem xét cấp chứng nhận có điều kiện với cảnh báo rõ ràng;
- Phải chứng minh không có sản phẩm thay thế;
- Từng trường hợp được Hội đồng Shariah phê duyệt riêng — Cấp 3;
- Đây là ngoại lệ, không phải quy tắc chung.

Giới hạn Darurah bắt buộc:

Darurah không áp dụng cho sản xuất thực phẩm thương mại ngoại trừ các trường hợp cấp thiết y tế được ghi nhận đầy đủ. ("Darurah does not apply to commercial food production except in strictly documented medical necessity cases.") Mọi doanh nghiệp không thể sử dụng điều khoản Darurah để hợp lý hóa nguyên liệu bị cấm trong sản xuất thực phẩm thương mại thông thường.

**Vỏ nang gelatin:** ● — yêu cầu thay thế bằng HPMC (hydroxypropyl methylcellulose — vỏ nang thực vật) hoặc gelatin gia súc Halal trước khi cấp chứng nhận.

**Tá dược (Excipients) phức hợp:** Mặc định ● — cần truy xuất đầy đủ.

## MỤC VII: QUY TẮC NGÀNH PHI THỰC PHẨM (Non-Food Sector Rules)

### VII.1 | MỸ PHẨM VÀ CHĂM SÓC CÁ NHÂN

Nguyên tắc đặc thù: Sản phẩm không dùng để tiêu thụ (ingest) nên có sự linh hoạt nhất định so với thực phẩm — nhưng các thành phần Haram rõ ràng vẫn bị loại trừ.

- **Ethanol:** ● nếu không phải từ Khamr và dùng làm dung môi công nghiệp — không áp dụng ngưỡng như thực phẩm;
- **Collagen:** Áp dụng quy tắc Gelatin — nguồn bò/cá Halal → ●; nguồn heo → ●;
- **Keratin:** Truy xuất nguồn — gia súc/cừu Halal → ●; không rõ → ●;
- **Tinh dầu động vật:** ● — cần xác minh nguồn;

- Sản phẩm tiếp xúc da nhưng không thấm thấu: linh hoạt hơn sản phẩm thấm thấu vào cơ thể.

## VII.2 | DỊCH VỤ NHÀ HÀNG — KHÁCH SẠN — F&B

Cảnh báo quan trọng: "Không có thịt heo = Halal" là quan niệm không đầy đủ và tiềm ẩn rủi ro nghiêm trọng — KHÔNG được dùng làm căn cứ chứng nhận.

Yêu cầu đầy đủ để chứng nhận Halal F&B:

- Không sử dụng rượu bia và các chất có cồn trong bất kỳ công đoạn chế biến nào;
- Không có nhiễm chéo (cross-contamination): dụng cụ, bề mặt, thiết bị và nhân viên được kiểm soát theo quy trình;
- Toàn bộ nguyên liệu đầu vào phải là Halal;
- Nhân viên bếp có đào tạo và chứng nhận nhận thức Halal;
- Kiểm định định kỳ: tối thiểu 1 lần/năm, ít nhất 1 lần kiểm tra không báo trước (unannounced audit).

## VII.3 | LOGISTICS VÀ CHUỖI CUNG ỨNG

- Bắt buộc Phân tách Vật lý (Physical Segregation) Halal/non-Halal trong kho bãi, phương tiện vận chuyển và container;
- Truy xuất nguồn gốc (Traceability) bắt buộc — không luân chuyển Halal ↔ non-Halal cùng một đơn vị vận chuyển;
- Phương tiện đã vận chuyển heo hoặc sản phẩm Najis: bắt buộc thực hiện Sertu (Tẩy uế Theo Shari'ah) theo TCVN 12944:2020 Phụ lục A trước khi sử dụng cho Halal (xem chi tiết Mục X);
- Kiểm định logistics: xác minh thực địa với GPS và hình ảnh;
- Dây chuyền lạnh (cold chain): không dùng chung với non-Halal.

## VII.4 | GIẾT MỒ VÀ SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT

Áp dụng TCVN 13710:2023 — Thực phẩm Halal: Yêu cầu đối với Giết mổ Động vật. Xem chi tiết Mục IX.

## MỤC VIII; BẢNG ĐIỀU CHỈNH YÊU CẦU THEO THỊ TRƯỜNG (MARKET OVERRIDE TABLE)

HVN không chứng nhận chung chung — HVN chứng nhận dựa trên thị trường mục tiêu cụ thể của từng tổ chức. Mỗi chứng nhận phải ghi rõ thị trường áp dụng và không được sử dụng ngoài phạm vi đó.

Thị trường	Quy tắc điều chỉnh bắt buộc
Mặc định HVN	Quan điểm Madhhab Shafi'i + Bộ Quy tắc Halal Lỗi
HVN v1.0 (Canon này)	
Malaysia	MS 1500:2019 + hướng dẫn JAKIM hiện hành
Indonesia	Quy định BPJPH + fatwa MUI hiện hành
GCC	Ethanol = 0% (bắt buộc); hải sản có ikhtilaf —
(UAE, Ả Rập...)	subject to stricter interpretation including
Hanafi positions — xác minh với cơ quan quốc gia	
có thẩm quyền; áp dụng ESMA GSO 2055-1	
(Lưu ý: GCC ≠ luôn chấp nhận hải sản ikhtilaf)	
Việt Nam	NĐ 127/2026/NĐ-CP + TCVN 12944:2020
(nội địa)	+ Mặc định HVN

Nguyên tắc khi Điều chỉnh Theo Thị trường:

- Điều chỉnh Theo Thị trường (Market Override) CHỈ được phép trong phạm vi Ikhtilaf (bất đồng học thuật) hợp lệ — không được dùng để "nói lòng" các quy tắc đã là đồng thuận Fiqh;
- Mọi điều chỉnh phải có tham chiếu Canon cụ thể và được Ban Thẩm định Shari'ah phê chuẩn bằng văn bản;
- Chứng nhận đạt tiêu chuẩn của một thị trường không đồng nghĩa với việc được chấp nhận tại thị trường khác. ("Certification under one market standard does not imply acceptability under another.")
- Ghi trên chứng nhận: tiêu chuẩn áp dụng + thị trường phù hợp + thị trường không áp dụng (nếu có).

## MỤC IX: QUY TRÌNH GIẾT MỔ ĐÚNG LUẬT HỒI GIÁO (ZABIHA)

Căn cứ: TCVN 13710:2023 — Thực phẩm Halal: Yêu cầu đối với Giết mổ Động vật + Quy tắc Fiqh Zabiha truyền thống.

## IX.1 | YÊU CẦU BẮT BUỘC CHO GIẾT MỔ HALAL

- (1) Loại động vật được phép: Động vật phải thuộc loài được Shari'ah cho phép giết mổ — không phải động vật cấm (thú ăn thịt, chó, heo, lưỡng cư...);
- (2) Người thực hiện giết mổ: Phải là người Hồi giáo trưởng thành, hiểu biết về quy trình Zabiha, có khả năng nhận thức đầy đủ;
- (3) Tụng Bismillah: Phải đọc tên Allah (Bismillah) ngay trước hoặc đồng thời khi thực hiện cắt — đây là điều kiện Fiqh bắt buộc;
- (4) Động vật còn sống khi giết mổ: Không giết mổ động vật đã chết hoặc đang trong quá trình chết;
- (5) Kỹ thuật cắt: Phải cắt đứt mạch máu cổ (đường cắt đúng theo Fiqh), đảm bảo máu chảy hoàn toàn ra khỏi cơ thể;
- (6) Phúc lợi động vật: Đảm bảo không gây đau đớn không cần thiết theo nguyên tắc nhân đạo Hồi giáo (TCVN 13710:2023 Điều 4).

## IX.2 | GÂY MÊ TRƯỚC GIẾT MỔ (Pre-slaughter Stunning)

Đây là lĩnh vực có Bất đồng Học thuật (Ikhtilaf). Lập trường HVN:

- Gây mê hồi phục (reversible stunning) — điện, khí CO2 với liều **không gây chết**: ● — **được xem xét với cảnh báo rõ trên chứng nhận** tùy theo yêu cầu thị trường (JAKIM, ESMA...);
- Gây mê không hồi phục (non-reversible stunning) — súng gây mê bắn **đầu (captive bolt)**: ● đến ● tùy thị trường — **nhiều cơ quan khu vực GCC KHÔNG chấp nhận**;
- **Không gây mê**: ● — **được chấp nhận toàn cầu**.

Chính sách: HVN không cấm gây mê hồi phục nhưng bắt buộc ghi rõ phương pháp trên chứng nhận và cảnh báo thị trường không chấp nhận.

## IX.3 | TRUY XUẤT VÀ HỒ SƠ GIẾT MỔ

Cơ sở giết mổ phải duy trì hồ sơ cho từng đợt giết mổ:

- Số lượng và loài động vật;
- Tên và thông tin người thực hiện giết mổ;
- Ngày, giờ và địa điểm;
- Phương pháp sử dụng (có/không gây mê + loại);
- Kết quả kiểm tra thú y trước giết mổ.

Hồ sơ phải được lưu giữ tối thiểu 5 năm và sẵn sàng cho kiểm toán.

## MỤC X: KIỂM SOÁT NHIỄM CHÉO VÀ TẨY UẾ TÔN GIÁO (SERTU)

### X.1 | PHÂN LOẠI CHẤT UẾ BẨN (NAJIS)

Mức độ Najis	Ví dụ
Najis al-Mughallazah (Nặng — Heavy Impurity)	Heo ( <i>Sus scrofa</i> ) và chó ( <i>Canis lupus</i> ) và mọi dẫn xuất từ hai loài này
Najis al-Mutawassitah (Trung bình — Medium)	Máu, tử thi, nước tiểu, phân và các chất uế bản thông thường khác
Najis al-Khafifah (Nhẹ — Light Impurity)	Nước tiểu của trẻ em bú sữa mẹ chưa ăn thức ăn đặc (theo quan điểm một số madhhab)

### X.2 | QUY TRÌNH TẨY UẾ THEO SHARI'AH (SERTU)

Căn cứ pháp lý: TCVN 12944:2020 Phụ lục A (quy định) — Phương pháp Sertu đối với Najis; Fiqh truyền thống Madhhab Shafi'i.

Sertu đối với Najis al-Mughallazah (Nặng — tiếp xúc với heo hoặc chó):

- Rửa 7 lần tổng cộng;
- Lần đầu tiên phải bằng nước trộn đất sạch (không có chất bẩn);
- 6 lần tiếp theo bằng nước sạch;
- Thiết bị, bề mặt hoặc phương tiện phải được làm sạch vật lý (loại bỏ vết bẩn nhìn thấy được) trước khi bắt đầu Sertu.

Sertu đối với Najis al-Mutawassitah (Trung bình):

- Rửa sạch bằng nước đến khi không còn vết bẩn, mùi và màu;
- Không yêu cầu đất nhưng phải rửa đủ lần để đạt trạng thái sạch.

Yêu cầu lưu hồ sơ Sertu:

- Biên bản Sertu phải ghi rõ: ngày thực hiện, bề mặt/thiết bị/ phương tiện được tẩy uế, phương pháp áp dụng;
- Kèm hình ảnh xác nhận trước và sau Sertu;
- Lưu trong Amanah OS M11 — không được sửa xóa.

### X.3 | KIỂM SOÁT NHIỄM CHÉO (CROSS-CONTAMINATION CONTROL)

Tiêu chuẩn Không Khoan nhượng (Zero Tolerance):

- Sản xuất: Dây chuyền Halal phải hoàn toàn tách biệt với sản xuất non-Halal hoặc phải có Sertu đầy đủ giữa các đợt;

- Bảo quản: Kho Halal/non-Halal tách biệt vật lý — không dùng chung kệ, tủ hoặc khu vực bảo quản;
- Vận chuyển: Phương tiện chuyên dụng hoặc đã Sertu — xem Mục VII.3;
- Nhân sự: Nhân viên tiếp xúc dây chuyền Halal không đồng thời vận hành khu vực non-Halal trong cùng ca làm việc.

## MỤC XI; MÔ HÌNH THẨM QUYỀN BỐN TẦNG (FOUR-TIER AUTHORITY MODEL)










### XI.1 | NGUYÊN TẮC THẨM QUYỀN CỐT LÕI

HVN là Hệ thống do Shari'ah lãnh đạo (Shari'ah-led System) — không phải Hệ thống do Thương mại lãnh đạo (Business-led System).

Ba nguyên tắc xung đột không thể thỏa hiệp:

- Thương mại mâu thuẫn với Shari'ah → Shari'ah thắng;
- Kỹ thuật mâu thuẫn với Shari'ah → Shari'ah ghi đè;
- Áp lực thị trường mâu thuẫn với Shari'ah → Không thỏa hiệp.

### XI.2 | BỐN TẦNG VÀ THẨM QUYỀN

Tầng	Chức năng và Giới hạn thẩm quyền
Tầng 1 Đội ngũ Kiểm định	Thu thập hồ sơ kỹ thuật: Danh mục Nguyên liệu (Bill of Materials — BOM), Phiếu Phân tích  KHÔNG có quyền quyết định Halal (COA), chứng nhận NCC + kiểm định thực địa (Auditor)  Không được thông báo kết quả trước Phê chuẩn
Tầng 2 Khối Công nghệ Truyền thông	Vận hành Hệ thống Suy luận Tự động (Rule Engine) + phân tích kỹ thuật + đề xuất phân loại     KHÔNG có quyền phán quyết Shari'ah
Tầng 3 Ban Thẩm định Shari'ah (Shariah Executive)	Phê chuẩn (Ratify) hồ sơ  Cấp 1 thường quy + xử lý hồ sơ  Cấp 2 + trình hồ sơ Cấp 3  Không phê chuẩn khi còn nghi ngờ chưa giải quyết + Không được bỏ qua bước này
Tầng 4 Chủ tịch Hội đồng Shariah HVN (Imam) → Quyền phán quyết tôn giáo cuối cùng	Phán quyết hồ sơ Cấp 3 (Critical) + Tạo tiền lệ Fiqh mới + Thu hồi/khôi phục chứng nhận + Phê duyệt mọi Điều chỉnh Canon

### XI.3 | PHÂN CẤP HỒ SƠ

- **Hồ sơ Cấp 1 (Thường quy — Routine):** Nguyên liệu ● rõ ràng, không có ikhtilaf, có đủ hồ sơ → Ban Thẩm định Shari'ah Phê chuẩn độc lập;
- **Hồ sơ Cấp 2 (Phức tạp — Complex):** Có nguyên liệu ● **Mushbooh**, cần thẩm định bổ sung → Ban Thẩm định Shari'ah xử lý + tham vấn học giả nếu cần;
- **Hồ sơ Cấp 3 (Quan trọng — Critical):** Tạo tiền lệ Fiqh mới, tranh chấp, nguyên liệu có rủi ro cao, hoặc thu hồi chứng nhận → **BẮT BUỘC** Chủ tịch Hội đồng Shariah ký OTP điện tử trong Amanah OS M04.

## MỤC XII: CHIẾN LƯỢC CHỨNG NHẬN THEO THỊ TRƯỜNG

### XII.1 | NGUYÊN TẮC CHỨNG NHẬN CÓ MỤC TIÊU

HVN không phát hành chứng nhận Halal "chung chung". Mỗi chứng nhận phải ghi rõ:

- Sản phẩm/dịch vụ cụ thể được chứng nhận (phạm vi chứng nhận);
- Tiêu chuẩn Shari'ah áp dụng;
- Thị trường được xác nhận phù hợp;
- Thị trường không áp dụng (nếu có sự khác biệt yêu cầu).

### XII.2 | GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM CHỨNG NHẬN

HVN chịu trách nhiệm về:

- Tính chính xác của quá trình thẩm định (assessment correctness) theo đúng Canon và SGF đang có hiệu lực tại thời điểm cấp;
- Tính trung thực và khả năng truy xuất của chuỗi lý lẽ Fiqh (reasoning trace) trong Amanah OS M04.

HVN KHÔNG chịu trách nhiệm về:

- Quyết định chấp nhận của thị trường nhập khẩu;
- Phê duyệt thông quan hoặc từ chối hàng hóa của cơ quan nhà nước;
- Quyết định của JAKIM, BPJPH, ESMA hoặc bất kỳ cơ quan nào về việc công nhận hay từ chối chứng nhận HVN tại thị trường của họ.

### XII.3 | PHÒNG NGỪA LẠM DỤNG CHỨNG NHẬN

Tổ chức được chứng nhận tuyệt đối không được:

- Sử dụng chứng nhận HVN ngoài phạm vi thị trường đã được phê duyệt;
- Mở rộng phạm vi sang sản phẩm chưa được thẩm định;

- Ghi thông tin sai lệch về tiêu chuẩn áp dụng trên nhãn hàng hóa.

Vi phạm dẫn đến: Đình chỉ (Suspension) → Thu hồi (Withdrawal) → Danh sách Đen (Blacklist) tùy mức độ vi phạm.

### MỤC XIII: KIỂM SOÁT RỦI RO SHARI'AH (SHARIAH RISK CONTROL)

Mức rủi ro	Ví dụ	Biện pháp xử lý
Rủi ro Shari'ah	Nguyên liệu Haram xác nhận;	Từ chối trong 24h;
Nghiêm trọng	Nhiễm chéo Najis;	Ghi Nhật ký Cấp 3;
(Major)	Hồ sơ giả mạo	Đưa vào Danh sách Đen
Rủi ro Shari'ah	Thiếu tài liệu;	Hành động Khắc phục và
Thứ yếu	Nguồn gốc chưa rõ;	Phòng ngừa (Corrective
(Minor)	Quy trình chưa đủ hồ sơ	& Preventive Action —
CAPA) trong 14–30 ngày		
Cảnh báo	Sai lệch nhỏ về ghi nhãn;	Cảnh báo + theo dõi;
(Observation)	Chứng nhận NCC sắp hết hạn	Không ảnh hưởng cert

Phòng chống Gian lận (Fraud Prevention):

- Kiểm tra DNA (DNA Testing): áp dụng khi nghi ngờ nguồn gốc động vật;
- Kiểm tra hàm lượng cồn (Alcohol Testing): đặc biệt với thực phẩm lên men, nước chấm, bia không cồn;
- Truy xuất toàn chuỗi (Full Supply Chain Traceability): kiểm tra ngẫu nhiên NCC cấp 2, 3 trong quá trình giám sát.

### MỤC XIV: QUY TRÌNH ĐIỀU CHỈNH BỘ CHUẨN MỰC (CANON AMENDMENT PROCESS)

#### XIV.1 | NGUYÊN TẮC BẮT BIẾT

- Không cá nhân hoặc bộ phận nào được bãi bỏ hoặc thay thế quy tắc Canon mà không có Phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng Shariah;
- Không điều chỉnh Canon vì lợi ích thương mại hoặc áp lực khách hàng;

- Mọi sửa đổi phải được ghi vào Amanah OS M04 theo nguyên tắc chỉ được phép thêm mới, không được sửa hoặc xóa (APPEND ONLY);
- Phiên bản Canon cũ được lưu giữ vĩnh viễn trong hệ thống.

## XIV.2 | PHÂN LOẠI ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI

- Sửa đổi Kỹ thuật Nhỏ (Technical Minor Update): Cập nhật tham chiếu TCVN mới, điều chỉnh ngưỡng kỹ thuật đã có bằng chứng học thuật → Ban Thẩm định Shari'ah soạn thảo + Chủ tịch ký phê duyệt;
- Thay đổi Fiqh Lớn (Major Shari'ah Change): Thay đổi lập trường Fiqh, thêm/xóa quy tắc phân loại nguyên liệu, điều chỉnh thẩm quyền → Bắt buộc Hội đồng Shariah họp chính thức + tham chiếu fatwa học giả quốc tế được công nhận + Chủ tịch ký.

## XIV.3 | CON ĐƯỜNG KHỞI TẠO

Bất kỳ ai trong tổ chức có thể đề xuất: Đội ngũ Kiểm định, Khối Kỹ thuật, Ban Thẩm định Shari'ah, hoặc Chủ tịch Hội đồng Shariah. Đề xuất phải được lập thành văn bản, ghi rõ: căn cứ Fiqh/kỹ thuật, tác động dự kiến và thị trường liên quan.

## MỤC XV: THAM CHIẾU PHÁP LÝ VÀ TIÊU CHUẨN

Bộ Chuẩn mực Halal này được xây dựng phù hợp với:

VĂN BẢN PHÁP LÝ VIỆT NAM:

- [1] Nghị định 127/2026/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý Halal
- [2] TCVN 12944:2020 — Thực phẩm Halal: Yêu cầu chung (Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành)
- [3] TCVN 13888:2023 — Đánh giá sự phù hợp: Yêu cầu đối với Tổ chức Chứng nhận sản phẩm, quá trình và dịch vụ Halal
- [4] TCVN 13710:2023 — Thực phẩm Halal: Yêu cầu đối với Giết mổ Động vật
- [5] TCVN 13709:2023 — Thức ăn chăn nuôi Halal: Yêu cầu chung
- [6] TCVN 13708:2023 — Thực hành Nông nghiệp Tốt cho Halal

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ:

- [7] OIC/SMIIC 1:2019 — OIC General Guidelines on Halal Food
- [8] MS 1500:2019 — Malaysian Standard: Halal Food — General Guidelines (JAKIM Malaysia)

- [9] ISO/IEC 17065:2012 — Conformity Assessment: Requirements for Bodies Certifying Products, Processes and Services  
[10] GSO 2055-1 — GCC Halal Standard

#### NGUỒN FIQH HỌC THUẬT:

- [11] Qur'an Karim (các câu trích dẫn trong văn bản)  
[12] Sahih Bukhari và Sahih Muslim (Hadith được trích dẫn)  
[13] Fiqh al-Mu'amalat — Tham chiếu các trường phái Hanafi, Maliki, Shafi'i, Hanbali

## MỤC XVI: GHI NHÃN HALAL VÀ SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN (HALAL LABELING AND CERTIFICATION MARK RULES)

Căn cứ: NĐ 127/2026/NĐ-CP Điều 8 + TCVN 12944:2020 Điều 7

### XVI.1 | YÊU CẦU GHI NHÃN HALAL BẮT BUỘC

Sản phẩm được chứng nhận Halal bởi HVN phải ghi nhãn:

- Cụm từ "SẢN PHẨM HALAL" hoặc "HALAL" in hoa, rõ ràng, không bị che khuất, không tẩy xóa — theo NĐ 127 Điều 8.1;
- Tên và mã số tổ chức chứng nhận (HVN) theo Điều 8.2;
- Số hiệu chứng nhận và ngày hết hiệu lực theo Điều 8.3;
- Tiêu chuẩn Halal áp dụng (TCVN/MS/GSO...) và thị trường phù hợp — bắt buộc khi chứng nhận có điều chỉnh thị trường.

Tuyệt đối cấm:

- Ghi "Halal" trên sản phẩm chưa được chứng nhận;
- Tiếp tục sử dụng Dấu Halal sau khi chứng nhận đã thu hồi, hết hạn hoặc bị đình chỉ — vi phạm NĐ 127 Điều 15 + có thể bị truy cứu gian lận thương mại;
- Mở rộng dùng nhãn Halal sang sản phẩm khác chưa được thẩm định.

### XVI.2 | DẤU CHỨNG NHẬN HALAL HVN (HVN HALAL MARK)

- Dấu chứng nhận Halal HVN chỉ được cấp sau khi chứng nhận chính thức có hiệu lực;
- Dấu phải được dùng ngay lập tức trong các trường hợp:

— Chứng nhận hết hiệu lực (không gia hạn đúng hạn);

— Chứng nhận bị HVN đình chỉ (Suspension);

— Chứng nhận bị HVN thu hồi (Withdrawal);

- Tổ chức tự nguyện dùng sử dụng Dấu khi phát hiện sản phẩm không còn đáp ứng điều kiện Halal — phải thông báo HVN trong 24h.

### XVI.3 | GHI NHÃN THEO THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

- Malaysia: Sử dụng Logo Halal Malaysia chỉ khi CB được JAKIM công nhận — HVN cần MRA với JAKIM. Không được dùng logo JAKIM khi chưa có MRA;

- Indonesia: Logo Halal MUI/BPJPH — bắt buộc theo quy định Wajib halal Indonesia. HVN cần MRA với BPJPH;

- GCC/UAE: Logo Halal theo từng cơ quan quốc gia — không có logo duy nhất cho toàn GCC;

- Quy tắc chung: Không dùng logo của cơ quan khác khi HVN chưa có công nhận chính thức — đây là vi phạm có thể bị xử phạt.

## MỤC XVII; YÊU CẦU HỆ THỐNG ĐẢM BẢO HALAL DOANH NGHIỆP (HALAL MANAGEMENT SYSTEM — HMS REQUIREMENTS)




Canon này không chỉ là căn cứ cho HVN — đây còn là chuẩn mực HVN dùng để đánh giá Hệ thống Đảm bảo Halal (Halal Management System — HMS) của các tổ chức xin chứng nhận. Doanh nghiệp cần hiểu những yêu cầu tối thiểu sau để chuẩn bị trước khi đăng ký.

### XVII.1 | BỘ TÀI LIỆU TỐI THIỂU BẮT BUỘC

Nhóm Pháp lý (NĐ 127):

- D01 — Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng (Điều 6.2b);
- D02 — Mẫu nhãn sản phẩm đã phê duyệt (Điều 8);
- D04 — Giấy chứng nhận Halal sản phẩm còn hiệu lực (Điều 15) — áp dụng cho hồ sơ duy trì/gia hạn/chuyển đổi; không bắt buộc đối với hồ sơ đăng ký chứng nhận Lần đầu (Initial Certification);
- D05 — Phiếu phân tích (COA) từ tổ chức thử nghiệm hợp lệ (Điều 9).

Nhóm Thị trường:

- D06 — Danh sách Trạng thái Nguyên liệu (Ingredient Status List — ISL): danh mục toàn bộ thành phần + phân loại   

- D07 — Chứng nhận giết mổ Halal (Halal Slaughter Certificates) theo từng lô — cho mọi nguyên liệu có nguồn gốc động vật;
- D08 — Hợp đồng nhà cung cấp kèm điều khoản Halal ràng buộc;
- D09 — Hệ thống truy xuất (mã lô, nhật ký sản xuất) — lưu tối thiểu thời hạn sử dụng sản phẩm + 2 năm.

Nhóm Shari'ah:

- D10 — Sổ tay Halal (Halal Manual): chính sách, quy trình, phân công trách nhiệm Halal nội bộ;
- D11 — Kế hoạch Đảm bảo Halal (Halal Assurance Plan — HAP) với các Điểm Kiểm soát Halal Trọng yếu (Critical Halal Control Points — CHCP);
- D12 — Quy trình Phòng ngừa Nhiễm chéo (SOP ngăn nhiễm chéo) kèm biên bản làm sạch — ghi hàng ngày/hàng mẻ;
- D13 — Hồ sơ đào tạo Halal nhân sự: chữ ký tham dự + cập nhật hàng năm.

## **XVII.2 | CẤU TRÚC HMS TỐI THIỂU**

- Chính sách Halal (Halal Policy): Văn bản có chữ ký lãnh đạo cao nhất, cam kết tuân thủ Halal toàn tổ chức;
- Ủy ban Halal Nội bộ (Halal Internal Committee — HIC): Tối thiểu 1 người chịu trách nhiệm Halal nội bộ được chỉ định chính thức;
- Đào tạo: Tối thiểu 1 lần/năm cho tất cả nhân sự tiếp xúc với nguyên liệu, sản xuất và sản phẩm Halal;
- Kiểm toán Nội bộ (Internal Halal Audit): Tối thiểu 2 lần/năm — trước và sau khi kiểm định của HVN.

## **MỤC XVIII: GIÁM SÁT ĐỊNH KỲ VÀ GIA HẠN CHỨNG NHẬN (SURVEILLANCE AND RENEWAL REQUIREMENTS)**

Căn cứ: NĐ 127/2026/NĐ-CP Điều 15 + TCVN 13888:2023 + SGF v1.2

### **XVIII.1 | CHU TRÌNH GIÁM SÁT (SURVEILLANCE CYCLE)**

- Tần suất kiểm định Giám sát: Tối thiểu 1 lần/năm cho toàn bộ chứng nhận đang hiệu lực;
- Kiểm tra Không báo trước (Unannounced Audit): HVN có quyền thực hiện kiểm tra không báo trước bất kỳ lúc nào trong thời hạn chứng nhận — tổ chức không được từ chối;
- Kiểm tra theo Rủi ro: Tổ chức có hồ sơ phàn nàn, thay đổi nguyên liệu, thay đổi nhà cung cấp hoặc thay đổi quy trình sản xuất → kiểm định ngay khi phát hiện;

- Tổ chức có nghĩa vụ thông báo HVN trong vòng 14 ngày khi có bất kỳ thay đổi nào ảnh hưởng đến điều kiện chứng nhận.

## **XVIII.2 | QUY TRÌNH GIA HẠN (RENEWAL PROCEDURE)**

- Nộp hồ sơ gia hạn trước ngày hết hạn tối thiểu 60 ngày;
- Kiểm định gia hạn tương đương kiểm định lần đầu — toàn diện;
- Nếu không nộp hồ sơ đúng hạn: Chứng nhận tự động hết hiệu lực — Dấu Halal phải dừng ngay lập tức;
- Chứng nhận hết hạn không được gia hạn hồi tố (retroactive) — tổ chức phải xin chứng nhận mới từ đầu.

## **XVIII.3 | ĐÌNH CHỈ VÀ THU HỒI (SUSPENSION & WITHDRAWAL)**

Đình chỉ (Suspension) — Tạm thời:

- Phát hiện vi phạm điều kiện Halal chưa đến mức thu hồi;
- Tổ chức đang trong quá trình khắc phục CAPA;
- Thời gian đình chỉ tối đa: 90 ngày — nếu không khắc phục xong → tự động thu hồi.

Thu hồi (Withdrawal) — Hai tầng xử lý:

Tầng 1 — Thu hồi Phạm vi Chứng nhận (Certificate Scope Withdrawal):

- Khi vi phạm ảnh hưởng toàn bộ phạm vi đã chứng nhận (ví dụ: gian lận hồ sơ, từ chối kiểm tra không báo trước);
- HVN ra quyết định thu hồi toàn bộ giấy chứng nhận — tổ chức dừng sử dụng mọi Dấu Halal HVN người lập tức.

Tầng 2 — Thu hồi Lô hàng và Dấu Halal (Product Lot Recall):

- Phát hiện nguyên liệu bị cấm trong sản phẩm đã chứng nhận (không ảnh hưởng toàn bộ phạm vi chứng nhận);
- Tổ chức phải thu hồi và hủy Dấu Halal trên toàn bộ sản phẩm trong phạm vi lô bị ảnh hưởng; chứng nhận tổng thể có thể vẫn hiệu lực nếu các sản phẩm/lô khác không bị ảnh hưởng;
- HVN ra Quyết định Đình chỉ (Suspension) đồng thời — cho đến khi xác minh phạm vi toàn bộ vi phạm.

Cả hai trường hợp: Phải ghi Nhật ký Phán quyết Cấp 3 trong Amanah OS M04 và thông báo bằng văn bản cho tổ chức trong 24h.

## **MỤC XIX; MÃ THAM CHIẾU CANON CHO AMANAH OS**

Mọi Nhật ký Phán quyết (Decision Log) trong Amanah OS M04 BẮT BUỘC có trường `canon\_ref` — tham chiếu cụ thể đến mục Canon áp dụng. Phán quyết không có `canon\_ref` hợp lệ không có giá trị pháp lý tôn giáo và M04 từ chối ghi nhận.

## XIX.1 | ĐỊNH DẠNG MÃ THAM CHIẾU

Định dạng chuẩn (Standard Format): Canon-[Mục].[Tiểu mục].[Điều khoản]

Ví dụ:

- **Canon-VI.1.a** → Ethanol từ Khamr: ● **Not accepted under HVN standard**
- **Canon-VI.1.b** → Ethanol tổng hợp: ● **Halal**
- **Canon-VI.1.c** → Ngưỡng hương liệu (flavor) ≤ 0,5%: điều kiện ●
- **Canon-VI.2.a** → Gelatin bò/cá Halal: ●
- **Canon-VI.2.b** → Gelatin heo: ● **Không chấp nhận (not accepted)**
- **Canon-VI.3** → Enzyme: mặc định ● **Mushbooh**
- Canon-VI.4 → Hải sản: mặc định Shafi'i
- Canon-VIII → Điều chỉnh Theo Thị trường (Market Override)
- Canon-X.2 → Sertu Najis al-Mughallazah
- Canon-XI.2.a → Cấp 1 Thường quy (Routine) — Ban Thẩm định tự phê chuẩn
- Canon-XI.2.c → Cấp 3 Quan trọng (Critical) — BẮT BUỘC Chủ tịch ký OTP

Tham chiếu hợp lệ thay thế:

*"Core Rules [Mục cũ trong Bộ Quy tắc Halal Lỗi HVN v1.0]"*

Ví dụ: "Core Rules III.2 — Gelatin"

(Chấp nhận song song với Canon-ref trong giai đoạn chuyển đổi Q2–Q3/2026 cho đến khi M04 được cập nhật đầy đủ)

## XIX.2 | QUY TẮC SỬ DỤNG

- Một phán quyết có thể tham chiếu nhiều mục Canon;
- Tham chiếu phải đủ cụ thể — không được tham chiếu cả mục lớn (ví dụ: "Canon-VI" không hợp lệ) khi có tiểu mục liên quan;
- Nếu trường hợp chưa có trong Canon → ghi "NEW CASE" + trình Hội đồng Shariah → sau phán quyết bổ sung vào Canon qua quy trình Canon Amendment (Mục XIV).

## MỤC XX: TUYÊN BỐ CAM KẾT CUỐI CÙNG

Mọi chứng nhận Halal do HVN cấp là lời cam kết trước Allah, trước cộng đồng Muslim, và trước toàn xã hội.

"Halal không phải là nhãn hiệu thương mại. Halal là:

- Sự Ủy thác (Amanah) từ Allah;
- Sự Trách nhiệm (Accountability) trước cộng đồng;
- Hệ thống Minh bạch và Truy xuất được trước mọi kiểm toán."

HVN cam kết:

- Bảo vệ tính toàn vẹn của Halal theo Shari'ah trong mọi hoàn cảnh;
- Duy trì hệ thống quản trị độc lập với mọi áp lực thương mại;
- Phát triển HVN thành Trung tâm Tham chiếu Halal (Halal Reference Center) cho Việt Nam và khu vực ASEAN.

Nguyên tắc cuối cùng:

*"Nếu nghi ngờ — KHÔNG CẤP CHỨNG NHẬN."*

*"Nếu chắc chắn là Haram — TỪ CHỐI TRONG 24 GIỜ."*

*"Nếu đã cấp mà phát hiện sai — THU HỒI NGAY LẬP TỨC."*

## MỤC XXI: LỊCH SỬ PHIÊN BẢN

Phiên bản	Ngày	Nội dung thay đổi
v0.1(Nội bộ)	Q1/2026	Bản sơ thảo đầu tiên từ Bộ Quy tắc Halal Lỗi HVN v1.0 — Imam và Hội đồng Shariah
v0.5 (Nội bộ)	Q2/2026	Bổ sung tham chiếu NĐ 127, TCVN 12944/13888/13710; tích hợp với SGF v1.2
v1.0	Q3/2026	Phiên bản chính thức — Phê chuẩn bởi Hội đồng PENDING Shariah HVN — PENDING APPROVAL
v1.1	Q3/2026	Hiệu chỉnh kỹ thuật (Technical Revision):

		<p>(1) Gelatin: xóa "ijma' tuyệt đối" → prevailing international practice;</p> <p>(2) GCC hải sản: thêm ghi chú Hanafi stricter interpretation;</p> <p>(3) Canon-ref: "strictly prohibited" → "not accepted under HVN standard";</p> <p>(4) Xác nhận Export Regulatory Disclaimer đã tích hợp đầy đủ.</p>
--	--	---

HALAL CANON HVN v1.1 — PENDING APPROVAL

Tài liệu Bảo mật Nội bộ | Halal Vietnam (HVN) | 2026

Mọi sử dụng, trích dẫn hoặc phân phối bên ngoài tổ chức phải được

Chủ tịch Hội đồng Shariah HVN phê duyệt bằng văn bản.

---

TÀI LIỆU NỘI BỘ — BẢO MẬT | HALAL VIETNAM (HVN) | 2026